ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 203 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 – 2030

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ công tác, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 – 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Sơ kết, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU của cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan đơn vị có liên quan; đánh giá kết quả đã đạt được, xác định rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc, nguyên nhân sau gần 02 năm triển khai thực hiện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 95-NQ/TU; công tác triển khai thực hiện Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 09/11/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 – 2030, làm cơ sở tham mưu Ban cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU có hiệu quả.

2. Yêu cầu

Công tác tổ chức sơ kết phải được tiến hành nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; đánh giá đúng tình hình thực tế, rút ra bài học kinh nghiệm và xác định được các giải pháp phù hợp nhằm tiếp tục triển khai đạt được các mục tiêu của Nghị quyết số 95-NQ/TU; các cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo, tham luận bám sát chức năng, nhiệm vụ được phân công và các nội dung, tiến độ theo yêu cầu của Kế hoạch này.

Kết thúc sơ kết, tổng hợp kết quả, dự thảo báo cáo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo thực hiện giai đoạn tiếp theo đạt hiệu quả cao hơn.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN, NỘI DUNG

A. HỘI NGHỊ CẤP TỈNH

1. Thời gian, địa điểm: dự kiến cuối tháng 10/2024, tại Hội trường Nhà khách A1, số 02 Đinh Tiên Hoàng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn.

2. Thành phần Hội nghị

- Chủ trì Hội nghị: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đại biểu mời dự gồm:

- Thường trực Tỉnh ủy;

- Lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- Đại diện Lãnh đạo: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh.

- Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các phòng, đơn vị trực thuộc liên quan;

- Đại diện Lãnh đạo các Sở, ban, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công an tỉnh, Ban Dân tộc, Hội Nông dân tỉnh.

- Đại diện lãnh đạo Huyện ủy, UBND các huyện (có rừng tự nhiên thuộc đối tượng cải tạo) và cơ quan chuyên môn liên quan.

- Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn và các cơ quan báo chí đóng trên địa bàn.

B. HỘI NGHỊ CẤP HUYỆN (gồm 09 huyện; huyện Hữu Lũng và thành phố Lạng Sơn không tổ chức do không có diện tích rừng tự nhiên thuộc đối tượng cải tạo)

1. Thời gian: tổ chức Hội nghị xong trong tháng 9/2024.

2. Thành phần Hội nghị

- Lãnh đạo Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và các cơ quan liên quan;

- Mời Lãnh đạo Sở, ban, ngành tỉnh liên quan;

- Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMT tổ quốc các xã, thị trấn có rừng tự nhiên thuộc đối tượng cải tạo.

C. NỘI DUNG

Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 – 2030.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN: kinh phí tổ chức Hội nghị thực hiện theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị cấp tỉnh theo kế hoạch; chuẩn bị bài phát biểu khai mạc, bế mạc, các tài liệu phục vụ Hội nghị; tham mưu lập danh sách đại biểu, dự thảo giấy mời các thành phần tham dự hội nghị.

- Tổng hợp, dự thảo Báo cáo Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, tham mưu UBND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét chỉ đạo, điều chỉnh chỉ tiêu tại Nghị quyết số 95-NQ/TU và Kế hoạch số 231/KH-UBND cho phù hợp với thực tế từng huyện.

2. Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị; phát hành giấy mời, chuẩn bị công tác lễ tân phục vụ Hội nghị.

3. Đề nghị các Sở, ngành, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh: theo hức năng, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 95-NQ/TU và Kế hoạch số 231/KH-UBND, xây dựng báo cáo sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, gửi báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp **trước ngày 30/9/2024**.

4. UBND các huyện thuộc đối tượng tổ chức Hội nghị

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị cấp huyện cho phù hợp với tình hình thực tế;

- Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU trên địa bàn, Báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp **trước ngày 30/9/2024** *(có đề cương báo cáo gửi kèm kế hoạch này)*.

5. Các đơn vị được phân công tham luận tại hội nghị cấp tỉnh: Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện: Chi Lăng, Bình Gia, Đình Lập, Lộc Bình, Văn Lãng, Văn Quan, Tràng Định gửi Báo cáo tham luận theo chủ đề gợi ý tại Biểu kèm theo Kế hoạch này về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước ngày 10/10/2024** để tổng hợp phục vụ Hội nghị.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQ, tổ chức đoàn thể chính trị tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo LS, Đài PT-TH tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh